

KINH XUẤT DIỆU

QUYỂN 22

Phẩm 25: NÓI RỘNG

Dù tụng ngàn chương

Không hiểu ích gì.

Thà hiểu một câu

Nghe xong chứng đạo.

Dù tụng ngàn chương, không hiểu ích gì: Người ta ở đời có nhiều người học cao học rộng mà không hiểu nghĩa lý. Lại cũng không hiểu nghĩa vị, nghĩa câu. Giống như có người vác nhiều cây cối đến trăm ngàn bó, rất cực nhọc, nhưng không biết dùng vào việc gì, cho nên nói: Dù tụng ngàn chương, không hiểu ích gì.

Thà hiểu một câu, nghe xong chứng đạo: Thuở xưa có người chứa nhiều tiền của, lúa thóc đầy bồ. Vì muốn đi xa nên bán lúa thóc ấy, đổi lấy vô lượng châu báu. Sau lại đổi châu báu ấy lấy nhiều bạc tốt, ý còn ngại nhiều nên đổi bạc tốt lấy vàng tử ma, ý vẫn còn ngại nhiều nên đổi vàng tốt lấy hạt châu ma-ni như ý. Khi vừa ý rồi thì so với trước khi đổi chẳng có khác gì. Ở đây cũng như thế, dù học nhiều nhưng một câu một chữ không hiểu, trong khi đó, chỉ cần hiểu một nghĩa là đạt kết quả, cho nên nói: Thà hiểu một câu, nghe xong chứng đạo.

M

Thuộc đến ngàn câu

Pháp nghĩa đầy đủ

Chẳng bằng một câu

Mà dứt tâm vọng.

Thuộc đến ngàn câu, pháp nghĩa đầy đủ: Phần nhiều người tu học hiểu được nghĩa vị nhưng không thể suy nghĩ chủ đích của nghĩa cho nên sai lầm, không đến chỗ rốt ráo, vì thế nên nói rằng: Thuộc đến ngàn câu, pháp nghĩa đầy đủ.

Chẳng bằng một câu, mà dứt tâm vọng: ở thế gian có nhiều người học cao hiểu nhiều, có khả năng suy nghĩ một câu, hiểu trăm ngàn nghĩa, các nghĩa liên lạc nhau không mất đầu mối. Do vậy dần dần đạt đến đạo vô vi, cho nên nói: Chẳng bằng nghe một câu, mà dứt tâm vọng.

Lại nữa, dù sống trăm năm, nhưng hủy phá giới luật, tâm không yên định thì không bằng chỉ sống trong một ngày mà cúng dường người giữ giới.

Lại nữa, dù sống trăm năm, nhưng hủy phá giới luật thì mất ba việc: Ngồi thiền, tụng kinh, giúp đỡ người khác. Những hạng người ấy không nên gần gũi; hạng người ấy sống lâu trên đời chỉ để chứa nhóm vô lượng tội ác, chết đọa địa ngục chịu vô lượng khổ, như xe lửa nóng, lò nung, núi đao, rừng kiếm, súc sinh, ngạ quỷ cũng như vậy. Cho nên nói: Dù sống trăm năm, nhưng hủy phá giới luật, tâm không yên định.

Không bằng chỉ sống trong một ngày mà cúng dường người giữ giới là người giữ giới, tu hành định ý trong một ngày được vô số vô lượng công đức, không thể thí dụ so sánh. Người ấy sống lâu trên đời chứa nhóm vô lượng công đức. Nếu sinh lên cõi trời thì

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

hưởng phước tự nhiên, cho nên nói: Không bằng chỉ sống một ngày mà cúng dường người giữ giới.

M

*Dù sống trăm năm
Nhưng không tuệ, định
Không bằng một ngày
Có định, tuệ sáng.*

Dù sống trăm năm, nhưng không tuệ, định: ở đời có nhiều người không biết hổ thẹn, không khác gì lục súc như lạc đà, lừa, voi, ngựa, heo, chó... chúng sống không tôn ti trên dưới. Người không có trí tuệ được ví như các loài ấy. Kẻ ngu bị bao vây trong tối tăm, không thấy được ánh sáng, cho nên nói: Dù sống trăm năm nhưng không tuệ, định.

Không bằng một ngày, có định, tuệ sáng: Người có tuệ sáng hiểu sâu pháp luật kinh điển, từ một câu cho đến cả ngàn nghĩa, suy nghĩ kỹ lưỡng không cho là khó, cho nên nói: Không bằng sống một ngày, có định, tuệ sáng.

M

*Dù sống cả trăm năm
Biếng nhác, không tinh tấn
Không bằng sống một ngày
Siêng năng không hèn yếu.*

Dù sống cả trăm năm, biếng nhác không tinh tấn: ở thế gian có người tâm thường biếng nhác nên mọi việc làm không thành tựu. Chính mình đã bị đọa lạc lại còn khiến cho kẻ khác chìm trong sinh tử. Kẻ tự nhận chìm thì mất năm phần pháp thân, không đến được đại đạo vô vi. Tự mình lầm đường lại dạy người làm cho họ chìm trong sinh tử. Nếu thọ nhận y phục, thức ăn uống, giường nằm, thuốc men trị bệnh của tín thí thì không thể tiêu hóa, từ khi sinh cho đến khi chết đọa vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh. Dù được sinh làm người thì cũng sinh nơi biên địa, sinh ra không gặp Phật, dính mắc vào tám nạn như thế trí biện thông, ... Vì sao? Vì do đời trước không chứa nhóm phước đức, cho nên nói: Dù sống cả trăm năm, biếng nhác không tinh tấn.

Không bằng sống một ngày, siêng năng không hèn yếu: ở thế gian có người tinh tấn mạnh mẽ hiểu thế gian là vô thường, thân người khó được, Phật ra đời khó gặp, sinh ở trung tâm đất nước cũng khó được, các giác quan đầy đủ cũng khó được, xin làm Sa-môn trong pháp Thánh hiền cũng khó được nghe pháp chân thật, cũng không gặp người có trí tuệ. Người hiểu như vậy phải tinh tấn cầu đạo quả, đạt đến Niết-bàn, cũng không phải là điều khó. Nhờ tu tập đầy đủ nên người này sẽ thành tựu pháp thân vô lậu, cho nên nói: Không bằng sống một ngày, siêng năng không hèn yếu.

M

*Dù sống cả trăm năm
Không biết việc sinh, diệt
Không bằng sống một ngày
Hiểu rõ việc sinh diệt.*

Dù sống cả trăm năm, không biết việc sinh diệt: Người ta sống trên đời bị vô minh trói buộc, không thể mở ra được. Trong thời gian trăm năm ấy họ gây ra vô lượng tội,

cũng không biết sinh là gì, diệt là gì, tuy được xuất gia học đạo, nhưng sống trong pháp của Như Lai mà không hiểu rõ pháp sinh diệt, vì vậy vẫn là phàm phu, không tới được vô vi, đó không phải là việc làm của Sa-môn Tỳ-kheo, xa lìa kho tàng Như Lai, không gần được rường báu của Phật. Cho nên nói: Dù sống cả trăm năm, không biết việc sinh diệt.

Không bằng sống một ngày, hiểu rõ việc sinh diệt: Người ta sống ở đời quán sát các pháp tất cả đều luống dối. Sinh ra không biết tại sao sinh, diệt cũng không biết tại sao diệt. Nhưng nếu phân biệt rõ mỗi thứ thì hiểu được cội gốc, đến ngày lâm chung không còn lo lắng sợ hãi điều gì. Đối với nơi sẽ sinh về, thần thức không lằm lạc, gặp được Thánh hiền, nghe pháp được giải thoát, cho nên nói: Không bằng sống một ngày, hiểu rõ việc sinh diệt.

Tóm lại, quán sát sự khổ đau từ đâu sinh ra. Người ta ở đời nào biết bởi đâu có khổ, bởi đâu hết khổ. Tuy là Tỳ-kheo, nhưng không biết việc làm của Tỳ-kheo, cho nên nói: Quán sát sự khổ đau từ đâu sinh ra.

Nên quán sát hữu lậu hết: Người không biết rõ hữu lậu nên bị giam giữ mãi trong ba cõi, năm đường, trôi lăn trong sinh tử không lúc nào ra khỏi. Người trí tu tập quán sát hữu lậu này, biết từ đâu sinh ra và bằng cách nào để dứt bỏ nó; việc sinh ra biết từ đâu mà sinh; diệt biết từ đâu mà diệt thì sẽ dần dần đến cảnh giới Vô lậu.

Lại phải quán sát hành tích bất động. Nếu có người không đủ khả năng quán xét hành tích bất động nên tự mình bị rơi vào sinh tử. Tuy là Sa-môn nhưng không có hạnh Sa-môn, dù là Bà-la-môn nhưng không có hạnh Bà-la-môn. Bởi bốn việc nhân duyên nên tuy là pháp sâu kín nhưng nếu có người học quán sát biết rõ hành tích bất động, thì tâm không lay động, cũng không dời đổi, dần dần tới được bến bờ vô vi.

Lại phải quán xét hành tích bất tử. Như người ta ở đời, không biết rõ sinh tử, nên họ chết là thần thức ra đi, gió tan lửa diệt, khiến cho linh hồn tan mất, thân thể cứng đờ, không còn gì ở trong ấy. Nhưng người học đạo tu tập, mặc ba pháp y cạo bỏ râu tóc, nhưng không thể quán sát chết thế nào là chết, sinh thế nào là sinh, cũng không thể tu phạm hạnh thanh tịnh. Hành tích bất tử nghĩa là Niết-bàn dứt hết phiền não, ấy là bước vào cõi vô vi, lặng lẽ vui sướng, không còn sinh, không còn già, không còn bệnh, không còn chết, cho nên nói phải quán xét hạnh bất tử.

Lại nữa, phải quán xét hành tích thanh tịnh, đạo là thanh tịnh không hề như bản. Đạo này có công năng gột rửa như bản, chứ không phải gom nhóm dơ bẩn.

Kế đến là người học phải suy xét bầu trời trên cao kia, pháp này, không phải là cái thấy biết từ chỗ nhìn quen của người đời, đối với tất cả các pháp cao thượng, tôn quý nhất, không gì sánh bằng, đó chính là Niết-bàn dứt hết phiền não.

Người tu hành quán xét cội gốc dấu vết cam lộ nên không còn ý tưởng đói khát, không còn ý tưởng nóng bức. Ai không thấy điều ấy thì mãi mãi rơi vào sinh tử, không đạt được bản tâm. Còn đối với người không đạt được vị cam lộ thì phước nghiệp đầy đủ, đem của mình thí cho người, không hề hối tiếc.

M

*Dù sống đến trăm tuổi
Ở núi rừng, thờ lửa
Chẳng bằng trong khoảnh khắc
Giữ hạnh, tự tu hành.*

Dù sống đến trăm tuổi, ở núi rừng, thờ lửa: Thuở xưa, có các Phạm chí khổ hạnh ép xác, họ sống ngoài đồng hoang hay núi sâu cúng tế thần lửa. Lúc nào cũng chiêm ngưỡng, lễ bái, không trái với nghi lễ thờ lửa. Họ lựa củi sạch, hoa trái tốt, đốt các loại hương thơm cúng dường, mong được ân phước. Khi ấy, các Phạm chí tự nghĩ lại: “Ta ở trong núi rừng tu luyện phép lạ, một lòng thờ thần lửa đã trăm năm rồi, nay đã đến lúc phải thử xem ân phước của thần lửa đến mức độ nào. Nếu thần lửa biết sự cúng thờ bấy lâu thì sẽ hiện ra cho thấy. Nếu không có ân phước thì cúng thờ làm gì cho mệt.” Khi ấy, vị Phạm chí tâm không nghĩ xa, ông đưa hai tay rời lửa đang cháy phừng. Tay bị cháy, cánh tay đau nhức không thể diển tả được. Ông thầm nghĩ: “Ta thờ cúng thần lửa đã ngàn ấy năm, thật là vô cùng luống uổng. Thật, ta đã đem thân này mà rước lấy tai họa khổ sở.”

Khi ấy, có thầy Tỳ-kheo tu đạo ở cách khu rừng đó không xa, bảo Phạm chí:

–Phạm chí nên biết, tính chất của lửa là nóng cháy chứ nào biết ân nuôi dưỡng cao thấp chi đâu. Nếu nay Phạm chí muốn học đạo thì tôi có vị thầy Thánh nhân là bậc tôn quý nhất trong ba cõi. Khi Ngài đi thì như nhẹ bước trên hư không, không hề trở ngại, khi Ngài ngồi thì ánh sáng phát ra, soi khắp mười phương. Phạm chí hãy đến đó ra mắt Ngài, nếu ông nghe được pháp môn sâu kín thì từ bờ này sẽ đến bờ bên kia.

Vị Phạm chí nghe xong, tâm ý mở tỏ, liền được thầy Tỳ-kheo dẫn đến chỗ Đức Phật. Vị Phạm chí trán lạy sát chân Phật rồi ngồi qua một bên. Khi ấy Đức Thế Tôn quán sát Phạm chí này là người đáng được độ nên Ngài liền nói bài kệ giữa đại chúng:

*Dù sống đến trăm tuổi
Ở núi rừng thờ lửa
Chẳng bằng trong khoảnh khắc
Giữ phạm hạnh tu hành.*

Khi ấy tâm Phạm chí được rộng rang giải thoát, các thứ bụi nhơ đều dứt sạch, được mắt pháp trong sạch. Đức Phật bảo Phạm chí:

–Ông ở chốn núi rừng cả trăm năm thờ cúng các thần chỉ luống công, không đến được chỗ rốt ráo. Giờ đây ông đã biết đâu là chân đạo thì chẳng bằng trong giây lát, chính mình giữ phạm hạnh tu hành. Người ta ở đời cố giữ cái ngu cho đến chết không bỏ, thờ cúng thần lửa không tự lĩnh biết, cứ mãi ôm cái ngu đi vào bóng tối, không thể tự sửa đổi. Nếu ai biết việc ấy không chân thật, thường suy nghĩ rằng: “Các thứ bệnh đang hành hạ kia từ đâu tới và nó đi về đâu? Tất cả đều không phải pháp chân thật, nếu được như vậy mà nhận lãnh bốn thứ cúng dường y phục, thức ăn, giường nằm, thuốc men trị bệnh, thì mới có thể tiêu hóa, không có lỗi lầm.” Cho nên, người thờ phụng cúng dường bông đẹp hương thơm, hương nhiều loại, cờ phướn bằng lụa là mới được phước đức không thể kể. Trăm năm thờ lửa không bằng trong giây lát như thời gian búng ngón tay mà thực hành tâm Từ, phước này tôn quý nhất không có gì hơn, khó cân, khó lường, không thể dùng thí dụ để so sánh, khác gì so sánh hạt cải với núi Tu-di, chút nước dẫu chân trâu mà so với biển cả bao la, chút bụi dính trên móng tay mà so với mặt đất mênh mông, chút lửa đom đóm mà so với ánh sáng mặt trời, mặt trăng. Công đức của tâm từ là như vậy, huống gì là trong trăm năm tu đức đầy đủ. Nướng vào phước ấy, dù trải qua trăm ngàn kiếp vẫn không bị đọa vào phàm phu. Chúng sinh đều kính thờ, mong mỏi, đều bởi kiếp trước chưa nhóm công hạnh từ tâm mà được như vậy, cho nên nói: Không bằng trong giây lát mà thực hành tâm Từ.

M

Tháng này sang tháng khác

Kẻ ngu chỉ lo ăn

Họ không kính tin Phật

Mười sáu không được một.

Tháng này sang tháng khác, người ngu chỉ lo ăn: Có những người chỉ ham ăn để nuôi thân mạng, không biết nghĩ đến tai ương hoạn nạn đời sau. Tính chất của bốn đại khác nhau, thần thức ở trong đó phân biệt được phải trái, người trí biết đúng sự thật, kẻ ngu hiểu trái ngược, không biết đời này đời sau, không biết việc làm thiện ác, trôi lăn trong ba đường, tám nạn không lúc nào ra khỏi, cho nên nói: Tháng này sang tháng khác, kẻ ngu chỉ lo ăn.

Họ không kính tin Phật, mười sáu không được một: Nếu có ai trong một ngày, nửa ngày hay khoảng thời gian, nửa thời gian của khoảng búng ngón tay, mà hết lòng tin Phật, tâm không dời đổi thì họ được phước khó lường không thể tính kể, không thể dùng thí dụ để so sánh. Phước đến từ chỗ âm thầm, không hình, không tướng, bỗng nhiên tự đến công đức vô cùng, cho nên nói: Họ không kính tin Phật, mười sáu phần không được một phần.

Tóm lại, bởi họ không tin pháp cho nên mười sáu phần không được một phần. Trong ngàn muôn ức kiếp thường nghe tiếng pháp, pháp ở đây là Niết-bàn dứt hết phiền não. Như kinh nói: Đức Phật bảo các Tỳ-kheo: “Nay Ta nói cho các thầy nghe ba thứ tôn quý bậc nhất:

1. Phật là Đấng Tôn Quý bậc nhất.
2. Pháp là thứ tôn quý bậc nhất.
3. Tăng là người tôn quý bậc nhất.

Vì sao nói Đức Phật là đấng tôn quý bậc nhất? Có các loài chúng sinh có chân, không chân, một chân, hai chân, bốn chân, cho đến nhiều chân, hữu sắc, vô sắc, hữu tướng, vô tướng, cho đến phi tướng, phi phi tướng thì trong ấy, Như Lai là Bậc Tôn Quý, là bậc trên hết, không còn ai trên Ngài. Cho nên, này các Tỳ-kheo, nếu ai dốc lòng tin Phật thì đó là người có lòng tin bậc nhất, vì là người có lòng tin bậc nhất nên họ được phước bậc nhất, vì được phước bậc nhất, nên được làm người giàu sang tôn quý nhất trên cõi trời hay cõi người. Cho nên nói Đức Phật là Đấng Tôn Quý bậc nhất.

Vì sao nói Pháp là thứ tôn quý bậc nhất? Pháp có hai loại là pháp hữu vi và pháp vô vi; là pháp dứt hết phiền não, không còn tham dục, không còn sinh diệt, là pháp Niết-bàn; là thứ tôn quý, là thứ trên hết không có gì hơn. Những ai kính pháp ấy là người có lòng tôn kính bậc nhất, vì là người có lòng tôn kính bậc nhất cho nên được phước bậc nhất. Bởi được phước bậc nhất, nên được làm người giàu sang, tôn quý nhất trên cõi trời hay cõi người, cho nên nói: Pháp là thứ tôn quý bậc nhất.

Vì sao nói Tăng là người tôn quý bậc nhất? Trong đại chúng đông đảo người tu hợp cùng các đệ tử tùy tùng thì Như Lai là Đấng Tôn quý, là Đấng trên hết, không còn ai hơn. Cho nên, này các Tỳ-kheo, nếu ai dốc lòng kính tin Tăng chúng thì đó là tôn quý bậc nhất. Vì có lòng kính tin bậc nhất, nên họ được phước bậc nhất, vì được phước bậc nhất nên được làm người giàu sang tôn quý nhất trên cõi trời hay cõi người, cho nên nói: Tăng là người tôn quý bậc nhất.

Người không có từ tâm, mười sáu không được một: Các loài chúng sinh đêm ngày bị trói buộc trong nọc độc của tham sân, chúng ăn nuốt lẫn nhau. Bởi có tâm giận dữ đối

với cha mẹ nên họ đâu có lòng từ mà che chở chúng sinh? Việc ấy không bao giờ có được, cho nên nói: Người không có từ tâm, mười sáu không được một.

Không thương xót chúng sinh, mười sáu không được một: Như nơi này xứ nọ, có biết bao tên họ con người, không thể tính kể, nhưng nếu có người nhập định lòng từ mà giáo hóa cứu giúp cùng khắp, không hề lựa chọn kẻ tốt người xấu, ai đáng cho, ai không đáng cho mà là bố thí bình đẳng không hai, như nhau không khác, như vậy mới gọi là bố thí chân thật. Cho nên nói: Không thương xót chúng sinh, mười sáu không được một.

Hoặc có cõi nước gọi chúng sinh ấy là loài bò, bay, máy, cựa, trong hạng ấy ai là người mạnh mẽ, không nề gian lao, thường cung cấp cho cõi nước ấy những thứ cần dùng, không để họ thiếu thốn, đó gọi là tâm bố thí, còn loài bò, bay, máy, cựa kia, do không có thần kỳ nên mười sáu phần không được một phần.

Bởi không tu theo chánh pháp nên chúng sinh bị rơi vào ngoại đạo, dị học Ni-kiền tử ... mà tự cho là tôn quý. Ngoại đạo này, họ dùng sắt dốt mỏng quấn quanh bụng tự khoe khoang với người đời, rồi họ bảo với nhau rằng: “Các Sa-môn đạo sĩ dòng họ Thích này là những kẻ ngông cuồng ở thế gian. Họ cạo đầu, đắp y phủ vai trái, tự cho mình là tôn quý. Chúng ta xét thấy quả đó chính là điềm xấu xuất hiện ở đời, lừa gạt người đời, đâu có gì là tôn quý. Nếu ai bố thí cho hạng người ấy thì sau này sẽ bị quả báo như bần, bất tịnh. Năm chiêm bao thấy họ thì khi thức dậy sẽ gặp điều xấu, hướng gì là đi đường gặp mặt họ.” Thế nên, Đức Thế Tôn bảo các Tỷ-kheo: “Nếu ai kính tin chánh pháp không bị đứt mất thì dù có gặp trăm ngàn gian khổ các nạn, tâm cũng không thay đổi, một lòng tin tưởng, không làm theo tà kiến sai lầm. Đó mới gọi là chánh pháp Như Lai. Ai không tin thì trong mười sáu phần chưa được một phần. Nếu ai có lòng tin đối với chánh pháp thì được phước vô lượng không thể tính lường. Hơn cả trăm ngàn vạn ức lần, không thể dùng thí dụ để so sánh”.

Thế nào gọi là mười sáu phần chưa được một phần? Khi nói mười sáu là nói đến mười sáu nước lớn, vì nói về sống với nhân nghĩa thì không có nơi nào hơn mười sáu nước trong cõi Diêm-phù này. Nơi đây có những người hiểu biết những việc xưa nay, giảng nói nhiều nghĩa sâu kín, luôn luôn giải quyết xử, dứt hẳn. Tên mười sáu nước ấy là:

1. Ương-già.
2. Mặc-kê-đà Bình-sa vương.
3. Ca-thi.
4. Câu-tát-la Ba-tư vương.
5. Tố-ma.
6. Tu-la-tra.
7. Ác sinh vương Bạt-tha.
8. Bạt-la Ưu Diên vương.
9. Át-ba.
10. A-bà-đàn-đê Ưu-đà-la-diên vương.
11. Cưu-lưu.
12. Bát-giá-la A-câu-lam vương.
13. Trác-nan
14. Gia-bát-na.
15. Kiếm-phù.
16. Vốn thiếu nước 16.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Mười sáu nước lớn này thông suốt muôn lẽ, mọi việc chẳng hề sai lầm, biện bác nhanh chóng. Khi học thì không rối rắm nặng nề mà lại đạt được nghĩa cao siêu. Nghiên cứu đến nơi đến chốn, giảng nói truyền bá nghĩa lý rộng rãi không cùng. Trong mười sáu nước này, người thường hành bố thí, tâm kính mến nghĩa lý cao siêu thì họ chỉ đi qua mười sáu nước tự nhiên cũng đủ thành tựu được oai nghi lễ tiết rồi, không cần ai dạy, không cần bắt chước ai.

M

*Ai lo cúng thần linh
Nhiều năm mong được phước
Thì trong bốn phần kia
Kẻ ấy không được một.*

Ai lo cúng thần linh, nhiều năm mong được phước: Ngoại đạo dị học điên đảo tà kiến, ngu mê không tỉnh ngộ, suốt năm lo cúng tế thần linh thì tổn hao của cải của người dân không thể kể xiết. Họ đã ném bao nhiêu đồ ăn ngon ngọt vào lửa, họ cho là được phước, ai dè mắc họa. Đó là bởi họ giữ chặt sự si mê của mình, không tự sửa đổi, cho nên sau khi chết đọa vào nơi tăm tối, không thấy được ánh sáng rực rỡ của trí tuệ, cho nên nói: thì trong bốn phần kia, kẻ ấy không được một. Vì thế Thánh nhân từ từ dạy bảo, chỉ đường dẫn lối, dẫn dắt người ngu mê được đến nơi an ổn, làm việc lành trong giây lát mà có giá trị hơn cả năm.

M

Phẩm 26: THÂN (Gần gũi)

*Không tin, tâm ganh ghét
Làm đôi bên tranh chấp
Điều người trí dứt bỏ
Ngu làm cho là vui.*

Không tin, tâm ganh ghét, làm đôi bên tranh chấp: Người ta ở đời, lòng tin không vững chắc, lại cũng không tin Phật, Pháp, Tăng, Chân như, Tứ đế: Khổ, Tập, Diệt, Đạo thì dù tài sản chất chứa cao tới trời đi nữa vẫn không đáng nương cậy. Ngày lia đời thì của cũng không mang theo được. Vì đời này không chịu bố thí, nên không làm được công đức gì. Rốt cuộc vẫn như cũ không có gì đổi mới. Như có loài chim chỉ ưa ăn thịt, trên núi có loại cây mà lá nó giống như màu thịt, nên ngày đêm con chim cứ rình chụp, nó ngóng cổ dài ra. Trên cây thì lá ấy giống thịt, nhưng lá vẫn là lá thôi. Con chim kia cứ bị mê lầm trói buộc không tự giác ngộ, nó cứ chờ mãi không thôi nên phải chết đói. Vì sao? Đều bởi tâm tham không chịu sửa đổi.

Nghe lời người này đi nói lại cho người kia, nghe lời người kia đi nói lại cho người này, khiến cho hai bên tranh chấp, làm cho mọi việc không thành tựu. Trong tâm ganh ghét sinh ra bụi nhơ, cho nên nói: Không tin, tâm ganh ghét, làm đôi bên tranh chấp.

Điều người trí dứt bỏ: Người trí biết lễ tiết nên xa lánh mọi hiểm nghi, không sống trong mê loạn, không gần gũi người ngu dù chỉ trong khoảnh khắc, huống gì là mãi sống gần với hạng người ấy? Người trí là người biết những việc xưa nay, hiểu rành mọi chuyện đề phòng khi chưa xảy ra. Mọi việc làm không sai trái, ý nghĩ và lời nói ăn khớp nhau, lời nói không mắc lỗi lầm. Biết rành nghĩa sâu kín, ý không lầm lẫn. Chỉ từ ý

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

nghĩa một câu mà giảng nói truyền bá vô số những điều mà người không hiểu, cho nên nói: Điều người trí dứt bỏ.

Ngu làm cho là vui: Dù cho có người có tâm tốt khuyên răn dạy bảo cho người chưa hiểu biết tiến lên. Họ dùng chánh đạo dạy bảo cho thấy được cửa đạo, nhưng những người chưa hiểu biết này không nghe lời chỉ dạy mà còn nghi ngờ, chúng coi địa ngục là nhà ở tốt mà không hề suy nghĩ về gốc tai ương kiếp sau, nên làm điều ác, không làm việc lành. Bởi vậy mà lần hồi đọa vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, cho nên nói: Ngu làm cho là vui.

M

*Kính tin, không ganh ghét
Tinh tấn, tin, học rộng
Được người trí kính trọng
Hiện thánh cho là vui.*

Kính tin, không ganh ghét: Như có người tin sâu Phật pháp, Thánh chúng, dốc lòng tin hiểu Khổ, Tập, Diệt, Đạo; không a dua, nịnh hót mà tâm ý mềm mỏng, thờ phụng cung kính các vị phạm hạnh, ngày lo siêng năng tụng tập, đêm thì kinh hành. Vị ấy chăm chú, tinh tấn nhưng không mất oai nghi, sắc mặt vui tươi hòa ái, trước cười sau nói, không làm thương tổn ý người khác, cho nên nói: Kính tin, không ganh ghét.

Tinh tấn, tin, học rộng: Người tu hành thì trên hết phải là tinh tấn, hướng gì là người học rộng, thu thập sự thấy nghe sâu rộng về giới, tuệ, bố thí khắp cả. An ổn vô vi, chỗ nào cũng là đạo tràng. Giảng nói chỉ bày những điều mình biết cho người đến học, cho nên nói: Tinh tấn, tin, học rộng.

Được người trí kính trọng: Thường phải gần gũi học hỏi. Giới thân chưa vẹn toàn thì cố gắng cho vẹn toàn. Định thân, tuệ thân, kiến thân, kiến giải thoát thân chưa tròn đủ thì cố gắng làm cho tròn đủ, cho nên nói: Được người trí kính trọng.

Hiện thánh cho là vui: Người tu hành gần gũi bậc Hiện thánh, không nề gian lao khổ nhọc. Dù có gặp bảy ngàn ức tai nạn vẫn không màng thân mạng. Dù gặp khổ đến như vậy, vẫn không bị phân tâm cho nên nói: Hiện thánh cho là vui.

M

*Không gần các bạn xấu
Không gần người phi pháp
Gần gũi thiện tri thức
Thường được gặp chánh pháp.*

Không gần các bạn xấu: Nếu người tu hành mà gặp các bạn xấu thì hành động xấu mỗi ngày gia tăng, đọa vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh. Dù cho việc làm trước kia chân chánh, tâm ý trong sạch như tấm lụa trắng cũng bị nhuộm dơ bẩn. Nếu có người ưa thích chó, heo, dê, tâm không xa lìa thì chúng cũng mãi đeo đẳng bên mình, không rời. Điều mà heo, chó ưa thích thì trên hết là dọn糞 phân dơ, nhà xí chuồng heo là ao tắm của chúng, chúng dính đầy dơ bẩn. Gần gũi bạn xấu cũng giống như vậy. Deo đẳng theo chúng thì không bao giờ được một điều lành, cho nên nói: Không gần các bạn xấu.

Không gần người phi pháp: Kẻ sống phi pháp thì có năm tội không cứu được là: Không giới luật, không niềm tin, không nghe chánh pháp, không có trí tuệ, không bố thí. Hạng người như vậy chớ nên gần gũi họ. Ai theo làm bạn với họ thì đọa vào đường ác,

không đến cảnh giới tốt đẹp được, cho nên nói: Không gần người phi pháp.

Gần gũi thiện tri thức: Việc tu học mỗi ngày có kết quả mới, mở lời thì ôn hòa mềm mỏng, tương ứng với tâm ý. Có làm điều gì thì không tổn thương ý người khác. Cười trước khi nói, lời nói khớp nhau, cho nên nói: Gần gũi thiện tri thức.

Thường được gặp Chánh pháp: Gặp Chánh pháp chỉ cho gặp Phật, Bích-chi-phật, Thanh văn. Không có chúng sinh nào hơn Phật, ngoài Phật thì không ai hơn Bích-chi-phật, ngoài Bích-chi-phật thì không có chúng sinh nào hơn Thanh văn. Những ai có lòng tin đối với ba bậc ấy thì đạt đến chỗ rốt ráo, không rơi vào ba đường hiểm nạn, cho nên nói: Thường được gặp Chánh pháp.

M

*Đi đường phải đề phòng
Người giữ giới học rộng
Lo liệu vô số việc
Nghe lời dạy bảo hay
Đều phân biệt khác nhau*

Đi đường phải đề phòng: Như nhiều người cùng đi trên đường phải đề phòng khi mở lời hỏi. Trong khoảng đồng trống có nhiều quỷ thần. Nếu nói những lời ác thì quỷ thần sẽ được dịp làm hại ta; còn nói những điều lành thì quỷ thần theo ủng hộ, nơi mình đến sẽ không gặp kẻ ác, cũng không gặp kẻ cướp, cho nên nói: Đi đường phải đề phòng.

Người giữ giới học rộng: Tin nhận lời Phật dạy, lấy tâm làm đầu. Như lời Phật dạy các thầy Tỳ-kheo là hãy tu Tam-muội, chánh thọ định ý. Dù đi hay ngồi cũng không để trái phạm lỗi lầm, sẽ được các vị trời, quỷ thần đến ủng hộ. Vì sao? Bởi biết vâng lời Phật dạy, cho nên nói: Người giữ giới học rộng.

Lo liệu vô số việc: Ngày đêm suy nghĩ, ngồi thiền tụng kinh, giữ giới, học rộng, bố thí. Cho nên nói: Lo liệu vô số việc.

Nghe lời dạy bảo hay, đều phân biệt khác nhau: Như người tu hành nghe lời dạy bảo hay thì tâm ý không lầm loạn. Các câu văn hợp nhau nên thành tựu các đạo quả: Tu-đà-hoàn, Tư-đà-hàm, A-na-hàm, A-la-hán. Căn lành thêm nhiều, đến được đạo vô vi, cho nên nói: Nghe lời dạy bảo hay, đều phân biệt khác nhau.

M

*Gần xấu tự nhận chìm
Gần lành được tiếng khen
Người tốt thường tự tốt
Là nhờ thân chân chính.*

Gần xấu tự nhận chìm: Như có người gần gũi bạn ác thì mỗi ngày một tổn giảm, không đến chỗ rốt ráo. Như giữa đêm chỉ có bóng tối, không có ánh sáng. Gần gũi bạn ác cũng giống như vậy, căn lành ngày một hao mòn, pháp ác ngày càng tăng, cho nên nói: Gần kẻ xấu là tự nhận chìm.

Gần lành được tiếng khen: Những gì mà người cao thượng làm thì được khen ngợi. Như ngày trăng rằm, ánh sáng chiếu xa không chỗ nào không có ánh sáng. Người tu pháp lành cũng giống như vậy, tiếng tốt đồn xa, đâu đâu cũng biết, cho nên nói: Gần người lành được tiếng khen.

Người tốt thường tự tốt: Việc làm chuyên chánh, tu đạo Vô thượng. Như bậc Tu-đà-hoàn thì mong tu pháp Tư-đà-hàm, bậc Tư-đà-hàm thì mong tu pháp A-na-hàm. Bậc

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

A-la-hán thì tự chuyển biến thêm nhiều các công đức lành, cho nên nói: Người tốt thường tự tốt.

Là nhờ thân chân chánh: Phải tìm cách hay, làm các công đức trang nghiêm thân mình. Trong tâm muốn được tiếng khen đồn xa, muốn các vị trời và người đời kính trọng thì phải tự cẩn thận, chớ khởi phiền não mà giữ, cho nên nói: Là nhờ thân chân chánh.

M

*Người lành thì trọn lành
Đó do gần người lành
Trí tuệ là trên hết
Giữ giới thường vắng lặng.*

Người lành thì trọn lành, đó do gần người lành: Người trí nương vào trí tuệ để thành đạo Thánh. Như vàng ròng tử ma trong ngoài tinh sạch, đúc thành món đồ gì đều được cả. Người trí cũng vậy, gần gũi Thánh hiền, để lại lời dạy cho đời được tồn tại mãi mãi, cho nên nói: Người lành thì trọn lành, đó do gần người lành.

Trí tuệ là trên hết, giữ giới thường vắng lặng: Người tu hành thì trước phải cầu pháp của bậc Thượng nhân, cho nên nói: Trí tuệ là trên hết, giữ giới thường vắng lặng.

M

*Như cá sống nước đọng
Người tham liền bắt lấy
Ưa thích nào biết tanh
Gần ác cũng như thế.*

Như cá sống nước đọng, người tham liền bắt lấy: Như có đàn cá tụ tập chỗ nước hôi hám, khó đến gần, người có tâm tham đắm không màng hôi thối, có thấy gì là dơ dáy đâu; kẻ ngu cố chấp cho là cá ngon lắm, không dè ăn lâu ngày có hại cho thân, mùi thối tỏa ra bên ngoài. Người quen sống với thói ác cũng giống như vậy. Gần gũi người xấu ác thì ta thành kẻ xấu ác, căn lành hao mòn và hành động ác ngày càng thêm nhiều, cho nên nói: Như cá sống nước đọng, người tham liền bắt lấy, ưa thích nào biết tanh, gần ác cũng như thế.

M

*Cây Mật quỳ, lá Hoắc
Chúng sinh đi hái lấy
Xông lá, thơm bay xa
Gần lành cũng như thế.*

Cây Mật quỳ, lá Hoắc, chúng sinh đi hái lấy: Như có người khéo xem xét, họ đi hái lá về, dù không đào được rễ nó, nhưng hái được lá thơm có mùi hương thơm ngát, dù cho để nơi nào, rồi đem chúng đi, chỗ ấy vẫn còn thơm mãi. Tu học với thiện tri thức, cũng giống như vậy. Công đức tốt để thành người ngày càng chứa nhóm lên nhiều, cho nên nói: Cây Mật quỳ, lá Hoắc, chúng sinh đi hái lấy, xông lá, mùi thơm bay xa, gần lành cũng như vậy.

M

*Chính mình không làm ác
Mà gần gũi kẻ ác*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Bị mọi người cười chê
Tiếng xấu ngày thêm nhiều.*

Chính mình không làm ác, mà gần gũi kẻ ác: ở thế gian có nhiều người không làm những việc xấu như dâm dật, trộm cắp, tánh không uống rượu cờ bạc, ăn chơi, nhưng người ấy lại thường ngồi trong quán rượu, hoặc vào các động mãi dâm, hay ngồi trong nhà chứa bài bạc, người chủ trông thấy cho rằng: “Anh này muốn làm những việc không đúng pháp này, nhưng còn nhút nhát đó thôi. Anh này trước kia rất trong sạch, sao bây giờ lại muốn làm những việc không đúng pháp này?” Tiếng xấu về anh, đồn vang khắp nơi. Nhiều người truyền rao với nhau như vậy, họ chê bai, tiếng đồn xấu ngày càng thêm nhiều. Cho nên nói: Chính mình không làm ác, mà gần gũi kẻ ác, bị mọi người chê cười, tiếng xấu ngày thêm nhiều.

M

*Thấy gì đáng học, học
Biết gì nên gần, gần
Tên độc nằm trong bao
Người tốt bị ô nhiễm
Người mạnh khỏe trừ dơ
Không làm bạn kẻ ác.*

Thấy gì đáng học, học; biết gì nên gần, gần: Trên thế gian đời, có nhiều người chưa tự biết xét mình, ý không giữ chắc mà làm theo những việc ác; không được dạy bảo, nên thấy việc thì làm theo, thấy việc ác thì làm theo việc ác, thấy điều thiện thì làm theo điều thiện. Đem sự hiểu biết của mình mà chỉ dạy người khác. Tự thân không sửa đổi thì làm sao sửa đổi cho người. Giống như mũi tên độc làm ô nhiễm kẻ khác. Chính mình làm ác lại dạy người làm ác. Người trí quán sát những việc đó nên không bao giờ làm ác, cho nên nói: Thấy gì đáng học thì học, biết những gì nên gần thì gần, tên độc nằm trong bao, người tốt bị ô nhiễm, người mạnh khỏe trừ dơ, không làm bạn kẻ ác.

M

*Cho nên biết quả báo
Người trí phân biệt rõ
Không đáng thân không làm
Nên làm theo người hiền
Tỳ-kheo thực hành đạo
Chịu khổ, dứt các lậu.*

Cho nên biết quả báo, người trí phân biệt rõ: Chúng sinh tạo nghiệp khác nhau nên quả báo khác nhau, hoặc như cây Hắc tuy tầm thường nhưng dùng làm thuốc quý, hoặc như tội nặng nhưng dễ cứu. Chỉ có người tỉnh biết mới diệt trừ được. Những gì mà người trí làm thì tự xét rõ ràng, nếu có lỗi lầm thì tự sửa đổi. Như ngựa ương ngạnh thì phải đánh bằng roi, sau đó mới điều phục. Việc làm của người trí cũng giống như vậy. Điều hiểm khích phát sinh thì tự hối hận không, cho nên nói: Bạc Thánh biết quả báo, người trí phân biệt rõ.

Không đáng thân không làm, nên làm theo người hiền: Không đáng thân là những việc làm phi nghĩa. Miệng luôn nói lời dạy bảo nhưng không bao giờ có ảnh hưởng tốt,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

đem đến việc ác cho người lấy đó làm thích thú. Những ai làm việc ác đó thì trôi lăn trong đêm dài sinh tử, chịu khổ vô lượng, thần thức điên đảo sai lầm, tâm ý bị phiền não nóng bức. Người hiền là bậc hiểu biết mọi việc, không còn lầm lạc điều gì, làm khuôn mẫu cho người, ăn nói thông thạo không lúng túng. Dem trí tuệ sáng của mình mà chỉ bày cho chúng sinh. Ai nghe âm thanh ấy đều được độ thoát, cho nên nói: Không đáng thân không làm, nên làm theo người hiền.

Tỳ-kheo thực hành đạo, chịu khổ, dứt các lậu: Người tu hành giữ gìn tâm ý, các nghiệp lành đầy đủ, tám phẩm của bậc Hiền thánh, đạo Thánh của Như Lai là hạnh thường tu hành của chư Phật, Thế Tôn. Lại dùng pháp chịu đựng khổ đau của Hiền thánh để dứt các hữu lậu, trở thành vô lậu, cho nên nói: Tỳ-kheo thực hành đạo, chịu khổ, dứt các lậu.

M

*Kẻ ngu dù cả đời
Thờ phụng người trí sáng
Vẫn không biết pháp chân
Như muốn múc thức ăn.*

Người ngu trên đời này, dù có ở chung với người trí trong trăm năm nhưng tâm ý họ mờ mịt, không biết đâu là pháp chân, thế nên bậc Thánh dùng cái muỗng để thí dụ, suốt ngày múc thức ăn, nhưng chính nó thì không biết mùi vị của thức ăn. Dụ cho kẻ ngu kia, dù được sống với Thánh hiền, nhưng tâm ý mê lầm, không đạt được chánh giáo. Sống tạm trên đời mà không có ích lợi gì, cho nên nói: Kẻ ngu dù cả đời thờ phụng người trí sáng, vẫn không biết pháp chân, như muỗng múc thức ăn.

M

*Người trí trong giây lát
Phụng thờ bậc Thánh hiền
Biết mỗi mỗi pháp chân
Như lưỡi biết các vị.*

Người trí tu học, tâm ý lanh lợi, nghe một điều mà biết tới muôn điều, đoán trước những việc chưa xảy ra. Việc làm đúng lúc không hề lầm lẫn. Phân biệt mọi việc không lúng túng, như lưỡi nếm các vị ngọt, mặn, nhạt đều biết. Việc người tu học làm, tìm rõ gốc ngọn, biết rõ pháp trắng, pháp đen. Biết nguyên nhân vì sao sinh bệnh, biết nguyên nhân nhờ đâu hết bệnh, biết điều này điên đảo, điều kia không điên đảo, biết rõ hết tất cả để bốc thuốc Thánh, cho nên nói: Người trí trong giây lát phụng thờ bậc Thánh hiền, biết mỗi mỗi pháp chân, như lưỡi biết các vị.

Nói lược việc này, do người không có trí tuệ hiểu biết nên làm những việc của kẻ ngu; họ không có mắt nên gọi là người ngu; chỉ có người trí mới biết rõ việc ấy. Mắt chính là mắt của bậc Thánh hiền; chỉ có người trí mới có loại mắt ấy. Họ không biết pháp chân do Tam-da-tam-phật nói. Người không biết pháp chân, chính là kẻ ngu.

M

*Người trí ngay một câu
Giảng nói hàng trăm nghĩa
Kẻ ngu tụng ngàn câu
Không hiểu nghĩa một câu.*

Người trí ngay một câu, giảng nói hàng trăm nghĩa: Người trí giữ tâm thấu đạt rõ ràng đạo thuật, sống trong thiên cảnh không rối loạn để tinh luyện thần thức, đầy đủ bốn biện tài, dứt hẳn phiền não. Chỉ hỏi nghĩa một câu mà thấu nghĩa của trăm ngàn chương, cho nên nói: Người trí ngay một câu, giảng nói hàng trăm nghĩa.

Kẻ ngu tụng ngàn câu, không hiểu nghĩa một câu: Kẻ ngu tâm ý họ mê lầm từ tối đi vào tối, không thấy được ánh sáng rực rỡ, nên dù tụng ngàn chương vẫn không hiểu nghĩa một câu. Thế nên, người trí xa lánh họ, không làm việc với họ, cho nên nói: Kẻ ngu tụng ngàn câu, không hiểu nghĩa một câu.

M

Hiểu rành nghĩa một câu

Điều người trí tu học

Kẻ ngu thích xa lìa

Lời chân Phật nói ra.

Thuở xưa, có thầy Tỳ-kheo đến chỗ Phật, bạch:

–Cúi xin Đức Thế Tôn rủ lòng Từ bi thương xót chỉ dạy con những điều con chưa hiểu, mong Ngài nói pháp thích ứng với lòng người, để khi nghe pháp xong tâm ý con được bừng sáng mà được độ thoát.

Khi ấy Đức Thế Tôn lược nói nghĩa, bảo Tỳ-kheo ấy:

–Những gì không phải là thầy thì nên bỏ.

Vị Tỳ-kheo bạch Phật:

–Con đã hiểu.

Đức Phật hỏi vị Tỳ-kheo:

–Nghĩa mà Ta vừa nói, thầy hiểu ra sao?

Thầy Tỳ-kheo bạch:

–Sắc không phải là của ta, cho nên con bỏ nó.

Đức Phật bảo:

–Hay lắm! Đúng như lời thầy vừa nói.

Cho nên nói: Hiểu rành nghĩa một câu, điều người trí tu học.

Kẻ ngu thích xa lìa, lời chân Phật nói ra: Bạc Thánh ở đời dạy bảo chúng sinh bằng đại đạo bình đẳng. Nhưng kẻ ngu thì tâm mê, thần thức khó sửa đổi. Có kẻ thấy Như Lai thì lấy tay che mắt, hay có kẻ nghe pháp mà lỗ tai như bít. Hay có kẻ thấy dấu chân Như Lai có vết bánh xe tròn in trên đất thì họ dùng chân xóa đi. Những hạng người như vậy là tội lỗi sâu dày vững chắc, khó thay đổi được. Chư Phật, Thế Tôn nhiều như số cát sông Hằng đời quá khứ đã nói pháp trong cảnh Vô dư. Nhưng hạng chúng sinh ấy giữ khư khư kiến chấp ngu si của mình lâu ngày, dù cho cam lộ rải xuống lan tràn, nhưng họ vẫn không thấy, không nghe. Chết thân này, thọ thân khác, lăn lộn trong sinh tử, không lúc nào ra khỏi. Đó là do vô minh ngu hoặc trói buộc.

M

Oán ghét có trí, thẳng

Không theo nghĩa bạn thân

Kẻ ngu dạy điều trái

Dẫn đến đường địa ngục.

Oán ghét có trí, thẳng: Người có tâm oán ghét nhưng tự biết lầm lỗi ấy, với bản

tính sáng suốt, họ biết đề phòng những chuyện chưa xảy ra, thường tự nghĩ rằng: “Nếu giờ đây ta làm những việc không đúng pháp dù chỉ tự hại mình, không gây hại cho ai, nhưng chắc chắn vẫn có nhiều oán thù, suy nghĩ để báo thù thì sức ta không làm nổi. Biết phải làm sao? Chẳng bằng thực hành tâm Từ bi thì sẽ thắng được oán thù.” Cho nên nói: Oán ghét, nhưng có hiểu biết thì thắng.

Không theo nghĩa bạn thân: Người bạn thân mà tâm ý còn nghi ngờ, điên đảo, ý ưa thích dạy bảo mọi người cùng chung vui với họ, ghét thì cùng ghét, ưa thì cùng ưa, sau chịu quả báo đọa vào địa ngục, cho nên nói: Không theo nghĩa bạn thân, kẻ ngu dạy điều trái, dẫn đến đường địa ngục.

M

*Người ngu cho mình ngu
Nên biết đó người trí
Người ngu cho mình khôn
Là ngu nhất trong ngu.*

Người ngu cho mình ngu, nên biết đó người trí: Người ngu tự suy nghĩ, ăn năn mình không bằng người, nghĩ rằng những việc ta làm thật không đúng pháp, gieo trồng các gốc tội, mở toang cửa địa ngục, đóng kín đường Niết-bàn, ngày đêm tha thiết tự trách: “Ngày nay ta sống trong đời bị các kết sử trói buộc, phiền não làm ô nhiễm, bỏ thân này thọ thân khác, cứ thế trôi lăn trong sinh tử, không ra khỏi ba cõi.” Nghĩ vậy nên tự ăn năn, quở trách đi tìm thầy tìm bạn, dần dần đến chỗ vô vi, cho nên nói: Người ngu cho mình ngu, nên biết đó người trí.

Người ngu cho mình khôn là ngu nhất trong ngu: Kẻ ngu ở trên đời thường tự khen ngợi mình, cho rằng: “Ta mới là tôn quý, còn kẻ khác không thông đạt bằng ta. Đời này và đời sau, không có tội gì cả. Sự hiểu biết của ta hiếm có trên đời”. Hạng ấy tự tán dương tên tuổi mình và bôi bác đức hạnh người khác. Họ nào biết nạn khổ trong sinh tử, chỉ tu hạnh phàm phu, cho nên nói: Người ngu cho mình khôn là kẻ ngu nhất trong những người ngu.

M

*Có người khen kẻ ngu
Chê bai người có trí
Chê trí, còn có hơn
Khen ngu không cao thượng.*

Có người khen kẻ ngu: Việc làm của người ngu là được mọi người khen ngợi thì không hề phân biệt việc làm kia là cao quý hay thấp hèn, lành hay ác. Thế nên việc đáng lẽ khen thì lại đi chê trách, cho nên nói: Có người khen kẻ ngu.

Chê bai người có trí: Dù bị hủy báng nhưng người trí không buồn phiền, bởi tự biết quả báo do oan đối đời trước mà ra, cho nên nói: Chê bai người có trí, chê trí còn có hơn.

Khen ngu không cao thượng: Người ta sống trên đời này, kết thành phe nhóm ngu hoặc, nên hãy nghe ai khen họ thì họ vui mừng hơn hờ, không kiểm chế được, không biết rằng lâu ngày có hại cho thân, cho nên nói: Khen ngu không cao thượng.

M

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Chớ nghe người ngu nói
Chớ sống chung kẻ ngu
Vớ họ nhiều tai nạn
Như sống với kẻ thù.*

Một thuở nọ, Đức Phật ngự trong thành La-duyệt-kỳ (Vương xá). Một hôm, Ngài cùng đi trên đường với thị giả A-nan. Khi thấy Điều-đạt từ phía trước đang đi lại, Đức Phật liền bảo A-nan:

–Chúng ta nên rẽ sang ngã khác, không nên gặp người ngu kia.

Tôn giả A-nan liền bạch Phật:

–Vì sao hôm nay Thế Tôn sợ gặp Điều-đạt này như vậy? Sao lại phải rẽ qua ngã khác?

Đức Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Ta tự nhớ lại thuở xưa, nhờ phước đức Ta đã tạo ra mà được thành Vô Thượng Chánh Đẳng Giác; Ta không thấy ma, hoặc các vị trời, ngoại đạo dị học, Sa-môn, Phạm chí nào có khả năng làm cho Như Lai sợ, việc ấy không bao giờ có. Khi Ta ngồi dưới cội Bồ-đề, các kết sử chưa dứt hết thì ác ma Ba-tuần sai mười tám bộ chúng, hiện ra đầu người mình thú, vượn khỉ, sư tử, cọp, rắn độc và mọi hình thù ghê rợn khác, rồi đẩy núi, phun lửa, mặc giáp sắt, quơ kiếm, dao, xà mâu cùng nhau gặm rống inh ỏi, như lấp kín trời đất. Chúng cố làm cho Ta lo sợ. Nhưng Ta vẫn không hề làm lay động Ta dù một mảy lông, huống chi là bây giờ, Ta đã thành Chánh đẳng giác, là Bạc Tôn Quý trong ba cõi, lẽ nào lại sợ kẻ ngu Điều-đạt kia, việc ấy không bao giờ có.

Lúc ấy, Đức Thế Tôn liền nói bài kệ:

*Chớ nghe người ngu nói
Chớ sống chung kẻ ngu
Ở chung với người ngu
Như sống với kẻ thù
Nên lựa nơi ở riêng
Sống với người thân thiết.*

Người ta ở trên đời này, nên sống chung với người có trí tuệ sáng suốt, ra thì hoan hỷ vào thì cùng vui. Đối đãi với nhau cung kính như cha mẹ, anh em không khác, giống như người thân, tâm ý khoan dung, nhờ cung kính nhau như vậy nên đều đến chỗ vô vi, cho nên nói: Nên chọn nơi ở riêng, sống với người thân thiết.

M

*Nên thờ người học rộng
Và cả người giữ giới
Là bậc Thượng trong người
Như trăng giữa muôn sao.*

Nên thờ người học rộng và cả người giữ giới: Người học rộng hiểu rõ thế gian vô thường, thấy suốt ba cõi, biết quả báo đời này, đời sau, tự biết các công đức đầy đủ, thường gần gũi bậc Hiền và người giữ giới đầy đủ, định đầy đủ, tuệ đầy đủ, giải thoát đầy đủ, giải thoát tri kiến đầy đủ. Cho nên nói: Nên thờ người học rộng và cả người giữ giới.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Là bậc Thượng trong người, như trăng giữa muôn sao: Năm phần pháp thân chưa đầy đủ phải cố gắng thực hành đầy đủ, là bậc tôn quý nhất trong đại chúng không ai sánh nổi, như trăng giữa muôn sao, ánh sáng soi chiếu khắp nơi, không có gì sánh bằng, cho nên nói: Là bậc thượng trong người, như trăng giữa muôn sao.

